

Số: /TTr-STC

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 6 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 6/5/2025). Theo đó:

- Tại khoản 3 Điều 5 Nghị định quy định:

“3. Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.”.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định quy định:

“b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”

- Tại khoản 1 Điều 11 Nghị định quy định:

“1. Việc lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.”

2. Cơ sở thực tiễn

Triển khai quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ, HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024; trong đó tại Điều 3, Điều 15 đã quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh. Khi Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 6/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 6/5/2025) thì các nội dung quy định tại Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 liên quan đến các nội dung nêu trên, cần bãi bỏ và thực hiện theo quy định mới của pháp luật.

Việc Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa

chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện phát triển kinh tế thực tế tại địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn bổ sung từ ngân sách cấp trên) để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk (sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị);

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang

thiết bị phục vụ hoạt động; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

Căn cứ Thông báo số 096/TB-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh về việc phân công cơ quan soạn thảo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Sở Tài chính đã nghiên cứu và xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk, được dựa trên cơ sở các quy định của Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ, kế thừa những nội dung còn phù hợp của Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 tại HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của địa phương.

Ngày 00/10/2025, Sở Tài chính đã có Công văn số 0000/STC-TĐ&QLĐT đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia góp ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh nêu trên. Trên cơ sở tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 00/10/2025, Sở Tài chính có Công văn số 000/STC- TĐ&QLĐT đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tiếp thu, giải trình ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 000/BCTĐ-STP ngày 00/10/2025; Sở Tài chính đã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán

kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 6 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

“Điều 2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị mình có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước giao thực hiện chế độ tự chủ của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

2. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước không giao thực hiện chế độ tự chủ

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá dự toán từ 02 tỷ đồng/nhiệm vụ đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc cấp tỉnh.

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá dự toán dưới 02 tỷ đồng/nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị mình.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục

công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc sử dụng ngân sách cấp xã, có giá dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Các cán bộ, công chức của cơ quan thuế, cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ và nguồn kinh phí thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh để xem xét trình HĐND tỉnh quyết định ban hành.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; (3) Báo cáo thẩm định số 000/BCTĐ-STP ngày 00/10/2025 của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo số 000/BC-STC ngày 00/10/2025 của Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp...)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- BGĐ Sở TC;
- Lưu: VT, TĐ&QLĐT (L).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Đình Vinh